

Số: 3749 /QĐ-BSR

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc phê duyệt kế hoạch mua dầu thô và nguyên liệu năm 2025

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LỘC HÓA DẦU BÌNH SƠN

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Quyết định số 2710/QĐ-BSR ngày 17/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn;

Căn cứ Quyết định số 3674/QĐ-BSR ngày 14/10/2024 của Hội đồng quản trị về việc Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh dầu thô và nguyên liệu của Công ty cổ phần Lộc hóa dầu Bình Sơn;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 3721/TTr-BSR ngày 17/10/2024 về việc kế hoạch mua dầu thô và nguyên liệu năm 2025 cho NMLD Dung Quất,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch mua dầu thô và nguyên liệu năm 2025 với các nội dung như Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Chấp thuận phương án BSR sẽ không tham gia bỏ giá chào mua

**Điều 3.** Chấp thuận chủ trương về dự kiến giao dịch của BSR với bên liên quan phù hợp với quy định của pháp luật khi mua dầu thô và nguyên liệu năm 2025. Cụ thể :

STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ với BSR	Dự kiến giao dịch	Giá trị
1.	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	Công ty mẹ của BSR	Nhà cung cấp dầu thô cho BSR	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
2.	Tổng công ty Dầu Việt Nam – CTCP (PV OIL)	Chịu chung sự kiểm soát của PVN	Nhà cung cấp dầu thô cho BSR	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên



STT	Tên đơn vị	Mối quan hệ với BSR	Dự kiến giao dịch	Giá trị
				báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
3.	Tổng Công ty Thăm dò Khai thác Dầu khí (PVEP)	Chịu chung sự kiểm soát của PVN	Nhà cung cấp dầu thô cho BSR	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
4.	Công ty Điều hành Dầu khí Biển Đông (BD POC)	Chịu chung sự kiểm soát của PVN	Nhà cung cấp dầu thô cho BSR	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
5.	Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro (VSP)	Chịu chung sự kiểm soát của PVN	Nhà cung cấp dầu thô cho BSR	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
6.	PVOIL Singapore Pte Ltd	PVOIL góp vốn (51% cổ phần)	Nhà cung cấp dầu thô/ nguyên liệu cho BSR	Đến dưới 35% tổng giá trị tài sản trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty

**Điều 4.** Giao Tổng Giám đốc chủ động đánh giá tình hình thị trường, thời gian tổ chức mua và quyết định khối lượng dầu thô mua bổ sung theo hợp đồng chuyên (Spot) trong trường hợp Nhà máy cần tăng công suất cao hơn mức cơ sở (lên 112% hoặc cao hơn) đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**Điều 5.** Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng các ban chức năng liên quan trực thuộc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- TV HĐQT ;
- BKS;
- Ban TGD ;
- GĐNM;
- Ban: KD, Đ ĐSX, TCKT, PCRR, KSNB ;
- Lưu: VT, VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hội**



**Phụ lục – Kế hoạch mua dầu thô và nguyên liệu năm 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 3749/QĐ-BSR ngày 21 tháng 10 năm 2024)

Đơn vị tính: thùng/ngày

Năm 2025	PA cơ sở	PA phần đầu	PA phần đầu
<b>CÔNG SUẤT</b>			
<b>Nhu cầu</b>			
<b>KẾ HOẠCH DỰ KIẾN</b>			
<b>Việt Nam Term (Bạch Hổ, Đại Hùng, TGT)</b>			
<i>Bạch Hổ nhẹ (firm)</i>			
<i>Bạch Hổ nặng (firm)</i>			
<i>Đại Hùng (term)</i>			
<i>TGT</i>			
<b>Dầu VN term khác (Rạng Đông, STĐ, HTC)</b>			
<i>Rạng Đông</i>			
<i>STĐ</i>			
<i>Hai Thạch Condensate</i>			
<b>Dầu nhập khẩu theo hợp đồng thời hạn (Azeri, Bu Attifel, Bonny Lt, Qua Iboe, Champion, Kimanis, Labuan, Miri, Sokol, WTI Midland, Qua Iboe, Forcados, Sumatran,...)</b>			
<b>Dầu thô theo hợp đồng chuyển/ thử nghiệm dầu thô mới/ dầu Blend</b>			
<b>Tổng khối lượng Term</b>			
<b>Tổng khối lượng Spot</b>	<b>25.500</b>	<b>32.900</b>	<b>35.860</b>
<b>Công suất tương ứng lượng Term (% công suất thiết kế)</b>	<b>88%</b>	<b>88%</b>	<b>88%</b>
<b>Tỉ lệ Term (% tổng khối lượng)</b>	<b>83,6%</b>	<b>79,8%</b>	<b>78,4%</b>
<b>Tỉ lệ Spot VN+NK (% tổng khối lượng)</b>	<b>16,4%</b>	<b>20,2%</b>	<b>21,6%</b>
<b>Hàm lượng S mục tiêu trong dầu thô đầu vào CDU (Dầu thô nhập khẩu Spot/Term khoảng 0,17wt%)</b>			

- Tỷ lệ dầu thô mua theo hợp đồng thời hạn (Term) khoảng 83,6%, hợp đồng chuyển (Spot) khoảng 16,4% khối lượng cung cấp cho phương án cơ sở 105% công suất thiết kế. Dầu thô mua theo hợp đồng chuyển (Spot) cho phương án phần đầu 110-112% sẽ được tăng lên tương ứng khoảng 200.000 – 300.000 thùng/tháng, tùy thuộc vào khối lượng mua được theo hợp đồng thời hạn (Term). Tỷ lệ Term/Spot và tỷ lệ dầu thô Việt Nam/nhập khẩu được phép linh hoạt (tăng hoặc giảm) tùy vào nhu cầu sử dụng và hiệu quả.

**Đối với nguyên liệu (VGO...) để chế biến tại phân xưởng RFCC:** Kế hoạch mua nguyên liệu để chế biến tại phân xưởng RFCC trong năm 2025 sẽ được cập nhật và cân đối cụ thể theo thành phần dầu thô mua được, khả năng chế biến của Nhà máy (hàm lượng lưu huỳnh và hiệu suất residue trong dầu thô nguyên liệu, công suất phân xưởng xử lý lưu huỳnh SRU1/SRU2) và khả năng tiêu thụ sản phẩm trong từng giai đoạn.

